

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1941 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng thực hiện Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh;

Căn cứ Chương trình hành động số 34-CTr/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh;

Căn cứ Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng thực hiện Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tín dụng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Đảng ủy NHNN;
- Lưu: VP, TD, TD2CTN.Mai (02). 

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Cảnh



**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG

Thực hiện Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2026 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-NHNN ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW).

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, Bộ Chính trị ban hành Chương trình hành động số 34-CTr/TW về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 34-CTr/TW).

Ngày 07 tháng 8 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 218/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 218/NQ-CP).

Để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng để các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức tín dụng) thực hiện đồng bộ, hiệu quả, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời, thống nhất và hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Nghị quyết số 218/NQ-CP để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của toàn ngành ngân hàng, góp phần thực hiện các mục tiêu về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh giai đoạn 2026 - 2030. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của ngành ngân hàng.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến ngành ngân hàng tại Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Nghị quyết số 218/NQ-CP; xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng trong tổ chức thực hiện.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng với các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai; thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình, kịp thời đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Nghị quyết số 218/NQ-CP; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển quốc gia biển mạnh

1.1. Tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Nghị quyết số 218/NQ-CP đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị nhằm thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy và tầm nhìn về phát triển quốc gia biển mạnh; xác định: xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh là chiến lược phát triển đất nước lâu dài; biển là không gian phát triển chiến lược, động lực tăng trưởng mới, nơi hội tụ các lợi ích phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh, khoa học, công nghệ, đối ngoại và hội nhập quốc tế (các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng thực hiện).

1.2. Tăng cường thông tin, truyền thông về công tác điều hành chính sách tiền tệ, cơ chế, chính sách tín dụng và hoạt động ngân hàng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các ngành, lĩnh vực kinh tế biển; chủ động, kịp thời cung cấp thông tin về kết quả thực hiện của ngành ngân hàng; tăng cường công tác phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội để tăng khả năng truyền dẫn chính sách (Văn phòng, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện).

2. Nhiệm vụ, giải pháp về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng phục vụ phát triển quốc gia biển mạnh

2.1. Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách về hoạt động ngân hàng, tạo điều kiện mở rộng tín dụng và tăng khả năng tiếp cận vốn, sản phẩm, dịch vụ ngân hàng của khách hàng, trong đó có người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế biển (các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao đều phải tham mưu thực hiện).

2.2. Triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế biển:

2.2.1. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phát triển kinh tế cả nước, trong đó bao gồm kinh tế biển (*Vụ Chính sách tiền tệ đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện*).

2.2.2. Triển khai các giải pháp tín dụng phù hợp với khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho sản xuất, kinh doanh. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng: **(i)** Cân đối nguồn vốn, quan tâm đầu tư tín dụng vào các ngành, lĩnh vực biển quan trọng như hạ tầng biển, dầu khí, hàng hải, logistics, năng lượng tái tạo ngoài khơi, công nghiệp ven biển, du lịch biển và dịch vụ biển, nuôi biển công nghệ cao và các ngành kinh tế biển mới; **(ii)** Thường xuyên nghiên cứu, phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng; rà soát, cải tiến, đổi mới quy trình, thủ tục cấp tín dụng phù hợp với yêu cầu và thực tiễn hoạt động của các ngành, lĩnh vực kinh tế biển để từng bước mở rộng và tăng cường hỗ trợ vốn cũng như khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng (*Vụ Tín dụng, Vụ Chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

2.2.3. Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng đối với ngành, lĩnh vực, nhất là các chương trình, chính sách tín dụng có đối tượng thụ hưởng là khách hàng thuộc các ngành, lĩnh vực kinh tế biển; chú trọng việc triển khai các chương trình, chính sách tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, trong đó có nuôi biển xa bờ, nuôi biển công nghệ cao; tạo điều kiện để ngư dân, hợp tác xã, doanh nghiệp có phương án sản xuất, kinh doanh khả thi tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng (*Vụ Tín dụng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

2.2.4. Triển khai nhiệm vụ được giao của ngành ngân hàng tại Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; tạo điều kiện để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách, trong đó có ngư dân, cư dân vùng biển tại các địa bàn hải đảo xa bờ, vùng khó khăn, góp phần phát huy sức mạnh cộng đồng cư dân biển trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (*Vụ Tín dụng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

2.2.5. Tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành ngân hàng tại Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm góp phần phát triển kinh tế biển xanh, bền vững (*Vụ Tín dụng, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

2.3. Triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành ngân hàng trong phát triển các khu kinh tế đặc biệt, khu thương mại tự do và các khu đô thị biển, khu đô thị lấn biển (*Cục Quản lý ngoại hối, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, Vụ Thanh toán, Vụ Chính sách tiền tệ, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

2.4. Phát triển dịch vụ ngân hàng hiện đại, theo chuẩn mực quốc tế và đa dạng loại hình dịch vụ; phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng công nghệ hiện đại gắn liền với đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán trong nền kinh tế; chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động ngân hàng, phát triển mô hình ngân hàng số, gia tăng tiện ích, thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến trong quản trị điều hành và cung ứng sản phẩm, dịch vụ góp phần tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính, ngân hàng phục vụ các hoạt động phát triển quốc gia biển mạnh (*Vụ Thanh toán, Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

2.5. Chủ động nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động ngân hàng trên địa bàn, nhất là tại các địa bàn hải đảo, vùng ven biển để kịp thời báo cáo, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam biện pháp xử lý những vấn đề phát sinh trong thực tế, những khó khăn, vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách (nếu có) (*Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực có biển, các tổ chức tín dụng thực hiện*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài căn cứ nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tại Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Nghị quyết số 218/NQ-CP và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động này có trách nhiệm tổ chức triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của đơn vị, tổ chức.

2. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 11) hoặc khi có yêu cầu, các đơn vị được giao triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động này thực hiện báo cáo về tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý gửi Vụ Tín dụng tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để xây dựng báo cáo gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, tổng hợp và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định. / 

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM